

Bản án số: 95/2019/HSST

Ngày 25/7/2019

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thu Hiền;

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Đặng Mỹ Hạnh;
2. Ông Trần Quang Mẫn.

*Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Ông Hoàng Hải Đăng, cán bộ Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:* Bà Dương Thị Hải Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 07 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 82/2019/HSST ngày 18 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

**Trần Thị Mỹ H**, sinh năm 1985 tại Hậu Giang; Giới tính: Nữ; Dân tộc: Kinh; Số CMND: ; Thường trú: Ấp 3, xã Vị Tân, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; con ông Trần Thiện T (sinh năm 1955) và con bà Nguyễn Thu H (sinh năm 1957); chồng: Nguyễn Trường D (sinh năm 1980); con: 3 người con, lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2017; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 23/12/2015 “Sử dụng trái phép chất ma túy” bị Công an Phường 5, Quận 5, Tp. Hồ Chí Minh đưa đi cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở xã hội Nhị Xuân, Tp. Hồ Chí Minh. Ngày 26/01/2016 Ủy ban nhân dân Quận 5 ra Quyết định hủy Quyết định đưa người nghiện ma túy vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc (do H đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi); Ngày 29/12/2016 “Sử dụng trái phép chất ma túy” bị Công an Phường 5, Quận 5, Tp. Hồ Chí Minh đưa đi cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở xã hội Nhị Xuân, Tp. Hồ Chí Minh. Ngày 25/01/2017 Ủy ban nhân dân Quận 5 ra Quyết định hủy Quyết định đưa người nghiện ma túy vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc (do H mang thai trước thời điểm đưa đi cai nghiện).

Bị bắt tạm giam: Từ ngày 01 tháng 4 năm 2019 (có mặt).

*Những người tham gia tố tụng khác:*

*1. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1.1 Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1959 (vắng mặt).

HKTT: X Hồ Hảo Hớn, phường Cô Giang, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh.

1.2 Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1960 (vắng mặt).

HKTT: X Hồ Hảo Hớn, phường Cô Giang, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh.

*2. Người làm chứng:*

2.1 Ông Trần Hữu P, sinh năm 1983 (vắng mặt).

Địa chỉ: X Võ Văn Tần, Phường 5, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh.

2.2 Ông Nguyễn Mạnh C, sinh năm 1991 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp Lô 6, xã An Nhơn Tây, huyện Củ Chi, Tp. Hồ Chí Minh.

2.3 Bà Phạm Lư Thảo N, sinh năm 1991 (vắng mặt).

Địa chỉ: X Nguyễn Đình Chiểu, Phường 2, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy nên vào ngày 01/4/2019, Trần Thị Mỹ H được đối tượng tên S (không rõ lai lịch) cho một gói ma túy tại gần khách sạn ABC nơi H thuê trọ trên đường Trần Tuấn Khải, Quận 5. H đã sử dụng một ít, còn lại cất giữ trong người. Vào khoảng 21 giờ 45 phút cùng ngày, H thuê ông Nguyễn Văn N (chạy xe ôm) chở đến chung cư Chợ Quán Quận 5 và đường Ngô Gia Tự, Quận 10 với giá 100.000 đồng. Trong lúc đang đi đến trước nhà số 273 Nguyễn Trãi, Quận 1 thì bị các đồng chí Nguyễn Mạnh C, Trần Hữu P và chị Phạm Lư Thảo N (Công an Quận 1) đi tuần tra, phát hiện H và N có biểu hiện liên quan đến ma túy nên yêu cầu về Công an phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1 để kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện từ khe áo trước của H đang mặc có 01 gói ny lon màu trắng rơi xuống thùng giấy ngay cạnh chân nơi H đang đứng (H khai là ma túy) nên các đồng chí C, P, N liền tiến hành thu giữ vật chứng, bắt giữ H lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, sau đó chuyển đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 1 để xử lý.

Theo bản kết luận giám định số 830/KLGD-H ngày 08/04/2019 của phòng kỹ thuật hình sự Công an Tp Hồ Chí Minh kết luận như sau: Tinh thể không màu trong 01 gói nylon (để trong 01 gói giấy) được niêm P bên ngoài có chữ ký ghi tên Trần Thị Mỹ H, Nguyễn Lâm Đình Huy và hình dấu Công an phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1 là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 2,9631 gram ma túy loại Methamphetamine;

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1, Trần Thị Mỹ H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, lời khai của H phù hợp với tài

liệu có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 thu thập được.

Đối với Nguyễn Văn N khai nhận làm nghề chạy xe ôm tại khu vực ngã tư Trần Hưng Đạo - Trần Đình Xu, Quận 1 được H thuê chở đi tới Chợ Quán Quận 5 và Quận 10, với giá 100.000đ, việc H giấu ma túy trong người ông N không biết. Lời khai của ông N và H phù hợp nhau, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 không xử lý hình sự đối với ông N là có cơ sở.

Đối với đối tượng Sang cho H ma túy, H khai không rõ lai lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 tiếp tục truy xét khi nào có đủ cơ sở sẽ xử lý sau.

Vật chứng:

- 01 gói niêm P bên trong có trọng lượng 2,9631 gram ma túy loại Methamphetamine;
- 01 chiếc xe máy biển số 59T2-008.72. Qua xác minh bà Nguyễn Thị M (vợ ông N) đứng tên sở hữu đã giao chiếc xe lại cho ông N làm pH tiện đi lại; xét không liên quan đến vụ án nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 đã trả lại cho ông N.

Thu giữ của Trần Thị Mỹ H:

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung;
- Số tiền: 1.000.000 đồng.

Tất cả các vật chứng còn lại hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 đang tạm giữ.

Tại bản cáo trạng số 86/CT-VKSQ1 ngày 17 tháng 6 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Trần Thị Mỹ H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 tham gia phiên tòa kết luận bị cáo Trần Thị Mỹ H đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Sau khi phân tích hành vi phạm tội của bị cáo và đánh giá bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thành khẩn khai báo ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 đề nghị xử phạt bị cáo Trần Thị Mỹ H từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù và căn cứ quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, đề nghị xử phạt bị cáo số tiền 5.000.000 đồng.

Đối với vật chứng của vụ án, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 đề nghị: Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung do

có liên quan đến hành vi phạm tội; Trả lại bị cáo số tiền: 1.000.000 đồng do không liên quan đến hành vi phạm tội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:*

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Vào ngày 01/4/2019 bị cáo Trần Thị Mỹ H đã có hành vi tàng trữ ma túy qua giám định đã xác định được ma túy mà H tàng trữ là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 2,9631 gram ma túy loại Methamphetamine (căn cứ theo Bản Kết luận giám định số 830/KLGD-H ngày 8/4/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Tp. Hồ Chí Minh). H khai thêm số ma túy trên được đối tượng tên S (không rõ lai lịch) cho một gói ma túy tại khách sạn ACB trên đường Trần Tuấn Khải, Quận 5. Sau khi sử dụng một ít và cất giữ phần còn lại trong người, khoảng 21 giờ 45 phút cùng ngày H thuê ông Nguyễn Văn N (chạy xe ôm) với giá 100.000 đồng chở đến chung cư Chợ Quán Quận 5 và đường Ngô Gia Tự, Quận 10, lúc đi đến trước nhà số 273 Nguyễn Trãi, Quận 1 thì các đồng chí Nguyễn Mạnh C, Trần Hữu P và chị Phạm Lu Thảo N (Công an Quận 1) đi tuần tra phát hiện bắt giữ.

Do đó, hành vi của bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền của nhà nước về quản lý đối với các chất ma túy, gây mất trật tự an toàn của xã hội. Do đó, cần có mức án nghiêm khắc trước pháp luật nhằm giáo dục và phòng ngừa chung đối với xã hội.

Tuy nhiên quá trình điều tra và tại phiên tòa, nhận thấy bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là căn cứ giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự mà lẽ ra bị cáo phải chịu căn cứ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Ngoài ra, căn cứ khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung phạt bị cáo số tiền 5.000.000 đồng như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát Quận 1.

[3]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm P bên trong có trọng lượng 2,9631 gram ma túy loại Methamphetamine;

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung do có liên quan đến hành vi phạm tội;

- Trả lại cho bị cáo số tiền 1.000.000 đồng là tiền cá nhân không liên quan đến hành vi phạm tội.

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 91/19-PNK ngày 09/4/2019 của Công an Quận 1).

[4]. Án phí hình sự sơ thẩm: 200.000 đồng bị cáo chịu.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Trần Thị Mỹ H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt Trần Thị Mỹ H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt giữ 01/4/2019.

Phạt bị cáo số tiền 5.000.000 (năm triệu) đồng để sung vào công quỹ Nhà nước.

- Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm P bên trong có trọng lượng 2,9631 gram ma túy loại Methamphetamine;

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung;

Trả lại cho bị cáo số tiền 1.000.000 đồng.

(Theo phiếu nhập kho số 91/19-PNK ngày 9/4/2019 của Công an Quận 1).

- Áp dụng Điều 135; 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Trần Thị Mỹ H phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Áp dụng các Điều 331; 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

#### **Nơi nhận:**

- Bị cáo; Người LQ;
- Công an TP.HCM (PC 53 - Đ3);
- Tòa án nhân dân TP. HCM;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

- Sở Tư pháp TP. HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Q.1;
- Công an Q.1;
- Chi cục Thi hành án dân sự Q.1;
- Thi hành án hình sự Quận 1;
- Lưu: VP, HS.

**Nguyễn Thị Thu Hiền**